

Phụ lục II
CÁC BƯỚC THỰC HIỆN CHẤP THUẬN CHỦ CHƯƠNG ĐẦU TƯ; CẤP, ĐIỀU CHỈNH GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ; ĐIỀU CHỈNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ
(Kèm theo Quyết định số 52/2021/QĐ-UBND ngày 30/11/2021 của UBND tỉnh Nam Định)

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
A	CHẤP THUẬN CHỦ CHƯƠNG ĐẦU TƯ VÀ LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ					
I	Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư					
1	Đối với dự án đầu tư thực hiện ngoài khu công nghiệp (trường hợp thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh)					
a	Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề xuất dự án đầu tư tại Trung tâm	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư, gồm cả cam kết chịu mọi chi phí, rủi ro nếu dự án không được chấp thuận; - Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư; - Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư gồm ít nhất một trong các tài liệu sau: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của nhà đầu tư; cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ; cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính; bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư; tài liệu khác chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư; - Đề xuất dự án đầu tư (trường hợp pháp luật về xây dựng quy định lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thì nhà đầu tư được nộp báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thay cho đề xuất dự án đầu tư); - Trường hợp dự án đầu tư không đề nghị Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất thì nộp bản sao giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc tài liệu khác xác định quyền sử dụng địa điểm để thực hiện dự án đầu tư; - Nội dung giải trình về công nghệ sử dụng trong dự án (nếu có); - Hợp đồng BCC đối với dự án đầu tư theo hình thức hợp đồng BCC; - Tài liệu khác liên quan đến dự án đầu tư (trích lục bản đồ địa chính, trích lục bản đồ quy hoạch xây dựng,...), yêu cầu về điều kiện, năng lực của nhà đầu tư theo quy định của pháp luật (nếu có); 	04	Nhà đầu tư	22 ngày làm việc	

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
		<ul style="list-style-type: none"> - Tài liệu chứng minh dự án không thuộc Danh mục dự án thu hồi đất đã được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua; bản sao hợp lệ Quyết định giao đất hoặc quyết định cho thuê đất, hợp đồng cho thuê quyền sử dụng đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất trong trường hợp đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư đối với nhà đầu tư có quyền sử dụng đất theo quy định; - Bản sao hợp lệ văn bản của UBND tỉnh chấp thuận việc nhận chuyển nhượng, nhận góp vốn, thuê quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư và bản sao hợp lệ các giấy tờ, văn bản khác thỏa thuận sử dụng địa điểm để thực hiện dự án đầu tư trong trường hợp đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư đối với nhà đầu tư nhận chuyển nhượng, nhận góp vốn, thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực hiện dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp theo quy định. 				
b	<p>Trung tâm nhận hồ sơ hợp lệ, báo cáo Lãnh đạo UBND tỉnh và chuyển Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan liên quan, phòng chuyên môn của Văn phòng UBND tỉnh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản lấy ý kiến của cơ quan nhà nước có liên quan - Hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư kèm theo 		Trung tâm	02 ngày làm việc	Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
c	Các cơ quan nhà nước có liên quan thẩm định gửi ý kiến về Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh	<p>Nội dung thẩm định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá sự phù hợp của dự án đầu tư với quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh, quy hoạch đô thị và quy hoạch đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt (nếu có); - Đánh giá nhu cầu sử dụng đất; - Đánh giá sơ bộ về hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án đầu tư; đánh giá sơ bộ tác động môi trường (nếu có) theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; - Đánh giá về ưu đãi đầu tư và điều kiện hưởng ưu đãi đầu tư (nếu có); - Đánh giá về công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư đối với dự án thuộc diện thẩm định hoặc lấy ý kiến về công nghệ theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ; - Đánh giá về sự phù hợp của dự án đầu tư với mục tiêu, định hướng phát triển đô thị, chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở; sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư bảo đảm yêu cầu đồng bộ; sơ bộ cơ cấu sản phẩm nhà ở và việc dành quỹ đất phát triển nhà ở xã hội; sơ bộ phương án đầu tư xây dựng, quản lý hạ tầng đô thị trong và ngoài phạm vi dự án đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị. - Khả năng đáp ứng điều kiện giao đất, cho thuê đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư; khả năng đáp ứng điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất đối với dự án có yêu cầu chuyển mục đích sử dụng đất; - Đánh giá việc đáp ứng điều kiện tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài (nếu có); - Các điều kiện khác đối với nhà đầu tư theo quy định của pháp luật có liên quan. 		Các cơ quan nhà nước có liên quan	12 ngày làm việc	Kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến thẩm định
d	Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, lập báo cáo thẩm định trình UBND tỉnh	Báo cáo thẩm định		Sở Kế hoạch và Đầu tư	04 ngày làm việc	Kể từ ngày kết thúc lấy ý kiến thẩm định

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
đ	Trung tâm phối hợp với Phòng Giao thông, công nghiệp, xây dựng tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư	Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư		UBND tỉnh	04 ngày làm việc	Kể từ ngày nhận được báo cáo thẩm định
e	Trung tâm trả kết quả cho nhà đầu tư	Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư		Trung tâm		
2	Đối với dự án thực hiện trong khu công nghiệp (trường hợp thẩm quyền quyết định của Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh)				18 ngày làm việc	
a	Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị chấp thuận nhà đầu tư tại Trung tâm	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư; - Đề xuất dự án đầu tư; - Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư; - Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư gồm ít nhất một trong các tài liệu sau: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của nhà đầu tư; cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ; cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính; bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư; tài liệu khác chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư; - Bản sao giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc tài liệu khác xác định quyền sử dụng địa điểm để thực hiện dự án đầu tư (nếu có); - Nội dung giải trình về công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư đối với dự án thuộc diện thẩm định, lấy ý kiến về công nghệ theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ; - Hợp đồng BCC đối với dự án đầu tư theo hình thức hợp đồng BCC; - Tài liệu khác liên quan đến dự án đầu tư, yêu cầu về điều kiện, năng lực của nhà đầu tư theo quy định của pháp luật (nếu có) 	04	Nhà đầu tư		

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
b	Trung tâm nhận hồ sơ hợp lệ, báo cáo Lãnh đạo UBND tỉnh và chuyển Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh và các cơ quan liên quan	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản lấy ý kiến của các cơ quan liên quan - Hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư 		Trung tâm	02 ngày làm việc	Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
c	Các cơ quan nhà nước có liên quan thẩm định gửi ý kiến về Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, UBND tỉnh	<p>Nội dung thẩm định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá sự phù hợp của dự án đầu tư với quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh, quy hoạch đô thị và quy hoạch đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt (nếu có); - Đánh giá nhu cầu sử dụng đất; - Đánh giá sơ bộ về hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án đầu tư; đánh giá sơ bộ tác động môi trường (nếu có) theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; - Đánh giá về ưu đãi đầu tư và điều kiện hưởng ưu đãi đầu tư (nếu có); - Đánh giá về công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư đối với dự án thuộc diện thẩm định hoặc lấy ý kiến về công nghệ theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ; - Đánh giá về sự phù hợp của dự án đầu tư với mục tiêu, định hướng phát triển đô thị, chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở; sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư bảo đảm yêu cầu đồng bộ; sơ bộ cơ cấu sản phẩm nhà ở và việc dành quỹ đất phát triển nhà ở xã hội; sơ bộ phương án đầu tư xây dựng, quản lý hạ tầng đô thị trong và ngoài phạm vi dự án đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị. - Khả năng đáp ứng điều kiện giao đất, cho thuê đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư; khả năng đáp ứng điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất đối với dự án có yêu cầu chuyển mục đích sử dụng đất; - Đánh giá việc đáp ứng điều kiện tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài (nếu có); - Các điều kiện khác đối với nhà đầu tư theo quy định của pháp luật có liên quan. 		Các cơ quan nhà nước có liên quan	12 ngày làm việc	Kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến thẩm định

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
d	Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh chủ trì, tổng hợp, lập báo cáo thẩm định và quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư gửi về Trung tâm	Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư		Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	04 ngày làm việc	Kể từ ngày kết thúc lấy ý kiến thẩm định
đ	Trung tâm trả kết quả cho nhà đầu tư	Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư		Trung tâm		
II	Chấp thuận nhà đầu tư và lựa chọn nhà đầu tư đối với trường hợp đề xuất lựa chọn nhà đầu tư thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất hoặc đấu thầu dự án có sử dụng đất					
1	Chấp thuận chủ trương đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh (Dự án đầu tư xây dựng nhà ở để bán, cho thuê, cho thuê mua, khu đô thị trong các trường hợp: dự án đầu tư có quy mô sử dụng đất dưới 50 ha và có quy mô dân số dưới 15.000 người tại khu vực đô thị; dự án đầu tư có quy mô sử dụng đất dưới 100 ha và có quy mô dân số dưới 10.000 người tại khu vực không phải là đô thị; Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh sân golf); Dự án đầu tư của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện tại đảo và xã, phường, thị trấn biên giới; xã, phường, thị trấn ven biển; khu vực khác có ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh)				22 ngày làm việc	

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
a	a1. Trường hợp dự án do nhà đầu tư đề xuất: Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề xuất dự án đầu tư tại Trung tâm	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư, gồm cả cam kết chịu mọi chi phí, rủi ro nếu dự án không được chấp thuận; - Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư; - Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư gồm ít nhất một trong các tài liệu sau: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của nhà đầu tư; cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ; cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính; bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư; tài liệu khác chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư; - Đề xuất dự án đầu tư (trường hợp pháp luật về xây dựng quy định lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thì nhà đầu tư được nộp báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thay cho đề xuất dự án đầu tư); - Trường hợp dự án đầu tư không đề nghị Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất thì nộp bản sao giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc tài liệu khác xác định quyền sử dụng địa điểm để thực hiện dự án đầu tư; - Nội dung giải trình về công nghệ sử dụng trong dự án (nếu có); - Hợp đồng BCC đối với dự án đầu tư theo hình thức hợp đồng BCC; - Tài liệu khác liên quan đến dự án đầu tư (trích lục bản đồ địa chính, trích lục bản đồ quy hoạch xây dựng,...), yêu cầu về điều kiện, năng lực của nhà đầu tư theo quy định của pháp luật (nếu có); - Tài liệu, giấy tờ giải trình đề xuất hình thức lựa chọn nhà đầu tư: <ul style="list-style-type: none"> + Bản sao Danh mục dự án thu hồi đất đã được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua; giấy tờ chứng minh đất đã được giải phóng mặt bằng (nếu có), tài liệu giải trình khác (nếu có) trong trường hợp đề xuất lựa chọn nhà đầu tư thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai; + Bản sao Danh mục dự án thu hồi đất đã được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua; giấy tờ chứng minh đất chưa được giải phóng mặt bằng (nếu có), tài liệu giải trình khác (nếu có) trong trường hợp đề xuất lựa chọn nhà đầu tư thông qua đấu thầu dự án có sử dụng đất 	04	Nhà đầu tư		

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
		<p>+ Tài liệu chứng minh dự án không thuộc Danh mục dự án thu hồi đất đã được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua; bản sao hợp lệ Quyết định giao đất hoặc quyết định cho thuê đất, hợp đồng cho thuê quyền sử dụng đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất trong trường hợp đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư đối với nhà đầu tư có quyền sử dụng đất, trừ trường hợp Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh, thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo quy định của pháp luật và đất đai.</p> <p>+ Bản sao hợp lệ văn bản của Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền chấp thuận việc nhận chuyển nhượng, nhận góp vốn, thuê quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư và bản sao hợp lệ các giấy tờ, văn bản khác thỏa thuận sử dụng địa điểm để thực hiện dự án đầu tư trong trường hợp đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư đối với nhà đầu tư nhận chuyển nhượng, nhận góp vốn, thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực hiện dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp không thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai.</p>				
	a2. Trường hợp dự án do cơ quan nhà nước có thẩm quyền lập: Cơ quan lập dự án nộp hồ sơ tại Trung tâm	<p>- Tờ trình chấp thuận chủ trương đầu tư; - Đề xuất dự án đầu tư (trường hợp pháp luật về xây dựng quy định lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền được sử dụng báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thay cho đề xuất dự án đầu tư); - Tài liệu, giấy tờ giải trình đề xuất hình thức lựa chọn nhà đầu tư: + Bản sao Danh mục dự án thu hồi đất đã được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua; giấy tờ chứng minh đất đã được giải phóng mặt bằng (nếu có), tài liệu giải trình khác (nếu có) trong trường hợp đề xuất lựa chọn nhà đầu tư thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai; + Bản sao Danh mục dự án thu hồi đất đã được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua; giấy tờ chứng minh đất chưa được giải phóng mặt bằng (nếu có), tài liệu giải trình khác (nếu có) trong trường hợp đề xuất lựa chọn nhà đầu tư thông qua đấu thầu dự án có sử dụng đất</p>	04	Cơ quan nhà nước có thẩm quyền		

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
b	Trung tâm nhận hồ sơ hợp lệ, báo cáo Lãnh đạo UBND tỉnh và chuyển Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan liên quan, phòng chuyên môn của Văn phòng UBND tỉnh	- Văn bản lấy ý kiến của cơ quan nhà nước có liên quan - Hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư kèm theo		Trung tâm	02 ngày làm việc	Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ
c	Các cơ quan nhà nước có liên quan thẩm định gửi ý kiến về Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh	Nội dung thẩm định: a) Đánh giá sự phù hợp của dự án đầu tư với quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh, quy hoạch đô thị và quy hoạch đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt (nếu có); b) Đánh giá nhu cầu sử dụng đất; c) Đánh giá sơ bộ về hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án đầu tư; đánh giá sơ bộ tác động môi trường (nếu có) theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; d) Đánh giá về ưu đãi đầu tư và điều kiện hưởng ưu đãi đầu tư (nếu có); đ) Đánh giá về công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư đối với dự án thuộc diện thẩm định hoặc lấy ý kiến về công nghệ theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ; e) Đánh giá về sự phù hợp của dự án đầu tư với mục tiêu, định hướng phát triển đô thị, chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở; sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư bảo đảm yêu cầu đồng bộ; sơ bộ cơ cấu sản phẩm nhà ở và việc dành quỹ đất phát triển nhà ở xã hội; sơ bộ phương án đầu tư xây dựng, quản lý hạ tầng đô thị trong và ngoài phạm vi dự án đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị.		Các cơ quan nhà nước có liên quan	12 ngày làm việc	Kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến thẩm định
d	Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, lập báo cáo thẩm định trình UBND tỉnh	Báo cáo thẩm định		Sở Kế hoạch và Đầu tư	04 ngày làm việc	Kể từ ngày kết thúc lấy ý kiến thẩm định
đ	Trung tâm phối hợp với Phòng Giao thông, công nghiệp, xây dựng tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư	Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư/Thông báo từ chối chấp thuận chủ trương đầu tư		UBND tỉnh	04 ngày làm việc	Kể từ ngày nhận được báo cáo thẩm định

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
e	Trung tâm trả kết quả cho người thực hiện thủ tục	Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư/Thông báo từ chối chấp thuận chủ trương đầu tư		Trung tâm		
2	Lựa chọn nhà đầu tư					
a	Lựa chọn nhà đầu tư thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất					
-	Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đất đai; báo cáo kết quả lựa chọn nhà đầu tư gửi UBND tỉnh	Trình tự thực hiện, thành phần hồ sơ theo quy định của pháp luật đất đai trong tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất		Sở Tài nguyên và Môi trường		
-	Trung tâm phối hợp với Phòng Tài chính, thương mại, dịch vụ tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, chấp thuận nhà đầu tư	- Báo cáo kết quả lựa chọn nhà đầu tư thông qua đấu giá quyền sử dụng đất - Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo		UBND tỉnh	04 ngày làm việc	Kể từ ngày nhận được báo cáo và hồ sơ kèm theo của Cơ quan, tổ chức được giao đấu giá
-	Trung tâm trả kết quả cho nhà đầu tư	Quyết định chấp thuận nhà đầu tư/Thông báo từ chối chấp thuận nhà đầu tư		Trung tâm	01 ngày làm việc	Kể từ ngày nhận được Quyết định của UBND tỉnh
b	Lựa chọn nhà đầu tư thông qua hình thức đấu thầu dự án có sử dụng đất					

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
	Cơ quan được giao tổ chức đấu thầu thực hiện trình tự, thủ tục đấu thầu để lựa chọn nhà đầu tư dự án có sử dụng đất; báo cáo kết quả lựa chọn nhà đầu tư gửi UBND tỉnh	Trình tự thực hiện, thành phần hồ sơ theo quy định của pháp luật về đấu thầu				
-	Trung tâm phối hợp với Phòng Giao thông, công nghiệp, xây dựng tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, chấp thuận nhà đầu tư	- Báo cáo kết quả lựa chọn nhà đầu tư thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án có sử dụng đất - Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo	01	UBND tỉnh	04 ngày làm việc	Kể từ ngày nhận được báo cáo và hồ sơ kèm theo của Cơ quan, tổ chức được giao đấu thầu
-	Trung tâm trả kết quả cho nhà đầu tư	Quyết định chấp thuận nhà đầu tư		Trung tâm	01 ngày làm việc	Kể từ ngày nhận được Quyết định của UBND tỉnh
c	Trường hợp duy nhất nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá hoặc nhà đầu tư đề nghị thực hiện dự án đầu tư sau khi tổ chức đấu giá ít nhất 02 lần nhưng không thành theo quy định của pháp luật về đất đai; có nhà đầu tư duy nhất đã đăng ký tham gia đấu thầu và đáp ứng yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm hoặc nhiều nhà đầu tư đăng ký nhưng chỉ có một nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm theo quy định của pháp luật về đấu thầu				22 ngày làm việc	

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
-	Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị chấp thuận nhà đầu tư tại Trung tâm	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị chấp thuận nhà đầu tư; - Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư; - Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư gồm ít nhất một trong các tài liệu sau: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của nhà đầu tư; cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ; cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính; bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư; tài liệu khác chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư; - Nội dung giải trình về công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư đối với dự án thuộc diện thẩm định, lấy ý kiến về công nghệ theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ; - Hợp đồng BCC đối với dự án đầu tư theo hình thức hợp đồng BCC; - Tài liệu khác liên quan đến dự án đầu tư, yêu cầu về điều kiện, năng lực của nhà đầu tư theo quy định của pháp luật (nếu có); - Văn bản thông báo của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức đấu giá, đấu thầu cho cơ quan đăng ký đầu tư và nhà đầu tư (nếu có) để thực hiện thủ tục chấp thuận nhà đầu tư. 	04	Nhà đầu tư		
-	Trung tâm nhận hồ sơ hợp lệ, báo cáo Lãnh đạo UBND tỉnh và chuyển Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan, phòng chuyên môn của Văn phòng UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản lấy ý kiến của các cơ quan liên quan - Hồ sơ đề nghị chấp thuận nhà đầu tư 		Trung tâm	02 ngày làm việc	Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
-	Các cơ quan nhà nước có liên quan thẩm định gửi ý kiến về Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh	<p>Ý kiến tham gia về các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khả năng đáp ứng điều kiện giao đất, cho thuê đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư; khả năng đáp ứng điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất đối với dự án có yêu cầu chuyển mục đích sử dụng đất; - Đánh giá việc đáp ứng điều kiện tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài (nếu có); - Các điều kiện khác đối với nhà đầu tư theo quy định của pháp luật có liên quan 		Các cơ quan nhà nước có liên quan	12 ngày làm việc	Kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến thẩm định
-	Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, lập báo cáo thẩm định trình UBND tỉnh	Báo cáo thẩm định		Sở Kế hoạch và Đầu tư	04 ngày làm việc	Kể từ ngày kết thúc lấy ý kiến thẩm định

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
-	Trung tâm phối hợp với Phòng Giao thông, công nghiệp, xây dựng tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, chấp thuận nhà đầu tư	Quyết định chấp thuận nhà đầu tư		UBND tỉnh	04 ngày làm việc	Kể từ ngày nhận được báo cáo thẩm định
-	Trung tâm trả kết quả cho nhà đầu tư	Quyết định chấp thuận nhà đầu tư		Trung tâm		
B	CẤP, ĐIỀU CHỈNH GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ (GCNĐKĐT)					
I	Cấp, điều chỉnh GCNĐKĐT đối với dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư và thuộc diện cấp GCNĐKĐT					
1	Căn cứ Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư, cơ quan đăng ký đầu tư (Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh) cấp, điều chỉnh GCNĐKĐT, đồng thời gửi GCNĐKĐT về Trung tâm ngay trong ngày	Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư/Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư	01	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh	04 ngày làm việc	Kể từ ngày có Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư
2	Trung tâm trả kết quả cho nhà đầu tư	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh		Trung tâm		
II	Cấp GCNĐKĐT đối với dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư và nhà đầu tư đã trúng đấu giá, đấu thầu; dự án đầu tư thuộc diện chấp thuận nhà đầu tư theo quy định tại khoản 3 Điều 29 Luật Đầu tư và thuộc diện cấp GCNĐKĐT					
1	Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư tại Trung tâm	Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	01	Nhà đầu tư		

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
2	Trung tâm nhận hồ sơ hợp lệ và chuyển Cơ quan đăng ký đầu tư (Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh)	Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư		Trung tâm	01 ngày làm việc	Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
3	Cơ quan đăng ký đầu tư (Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh) cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư		Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh	03 ngày làm việc	Kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ từ Trung tâm
4	Trung tâm trả kết quả cho nhà đầu tư	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư		Trung tâm		
III	Cấp GCNĐKĐT đối với dự án không thuộc diện cấp GCNĐKĐT (nhà đầu tư có nhu cầu cấp GCNĐKĐT)				04 ngày làm việc	
1	Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư tại Trung tâm	- Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; - Bản sao hợp lệ Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; - Bản sao hợp lệ Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có)	01	Nhà đầu tư		
2	Trung tâm nhận hồ sơ hợp lệ và chuyển Cơ quan đăng ký đầu tư (Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh)	Hồ sơ đề nghị cấp GCNĐKĐT		Trung tâm	01 ngày làm việc	Ngay trong ngày nhận được hồ sơ hợp lệ
3	Cơ quan đăng ký đầu tư (Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh) cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư		Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh	03 ngày làm việc	Kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ từ Trung tâm

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
4	Trung tâm trả kết quả cho nhà đầu tư	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư		Trung tâm		
IV	Cấp GCNĐKĐT đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư				13 ngày	
1	Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư tại Trung tâm	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư; - Đề xuất dự án đầu tư; - Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư; - Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư gồm ít nhất một trong các tài liệu sau: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của nhà đầu tư; cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ; cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính; bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư; tài liệu khác chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư; - Bản sao giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc tài liệu khác xác định quyền sử dụng địa điểm để thực hiện dự án đầu tư (nếu có); - Nội dung giải trình về công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư đối với dự án thuộc diện thẩm định, lấy ý kiến về công nghệ theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ; - Hợp đồng BCC đối với dự án đầu tư theo hình thức hợp đồng BCC; - Tài liệu khác liên quan đến dự án đầu tư, yêu cầu về điều kiện, năng lực của nhà đầu tư theo quy định của pháp luật (nếu có) 	01	Nhà đầu tư		
2	Trung tâm nhận hồ sơ hợp lệ và chuyển Cơ quan đăng ký đầu tư (Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh)	Hồ sơ đăng ký cấp GCNĐKĐT		Trung tâm	01 ngày	Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
3	Cơ quan đăng ký đầu tư (Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh) cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư		Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh	12 ngày	Kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ từ Trung tâm
4	Trung tâm trả kết quả cho nhà đầu tư	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư		Trung tâm		

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
V	Điều chỉnh GCNĐKĐT đối với dự án đã được cấp GCNĐKĐT và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư (trường hợp điều chỉnh dự án đầu tư liên quan đến việc thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư tại GCNĐKĐT)				03 ngày làm việc	
1	Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh GCNĐKĐT tại Trung tâm	- Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư; - Tài liệu liên quan đến việc thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư	1	Nhà đầu tư		
2	Trung tâm nhận hồ sơ hợp lệ và chuyển Cơ quan đăng ký đầu tư (Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh)	Hồ sơ đăng ký điều chỉnh GCNĐKĐT		Trung tâm	01 ngày làm việc	Ngay trong ngày nhận được hồ sơ hợp lệ
3	Cơ quan đăng ký đầu tư (Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh) cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh		Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh	02 ngày làm việc	Kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ từ Trung tâm
4	Trung tâm trả kết quả cho nhà đầu tư	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh		Trung tâm		
VI	Điều chỉnh GCNĐKĐT đối với dự án đã được cấp GCNĐKĐT và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư (trường hợp điều chỉnh dự án đầu tư không liên quan đến việc thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư tại GCNĐKĐT)				08 ngày	

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
1	Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh GCNĐKĐT tại Trung tâm	- Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư; - Báo cáo tình hình triển khai dự án đầu tư đến thời điểm điều chỉnh; - Quyết định của nhà đầu tư về việc điều chỉnh dự án đầu tư đối với nhà đầu tư là tổ chức; - Giải trình hoặc cung cấp tài liệu liên quan đến việc điều chỉnh những nội dung quy định tại các điểm b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 33 của Luật Đầu tư (nếu có).	01	Nhà đầu tư		
2	Trung tâm nhận hồ sơ hợp lệ và chuyển Cơ quan đăng ký đầu tư (Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh)	Hồ sơ đăng ký điều chỉnh GCNĐKĐT		Trung tâm	01 ngày	Kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ
3	Cơ quan đăng ký đầu tư (Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh) cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh		Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh	07 ngày	Kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ từ Trung tâm
4	Trung tâm trả kết quả cho nhà đầu tư	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh		Trung tâm		
C	ĐIỀU CHỈNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ					
I	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh				22 ngày làm việc	
1	Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư tại Trung tâm	- Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư; - Báo cáo tình hình triển khai dự án đầu tư đến thời điểm điều chỉnh; - Quyết định của nhà đầu tư về việc điều chỉnh dự án đầu tư đối với nhà đầu tư là tổ chức; - Giải trình hoặc cung cấp tài liệu liên quan đến việc điều chỉnh những nội dung quy định tại các điểm b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 33 của Luật Đầu tư (nếu có).	04	Nhà đầu tư		

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
2	Trung tâm nhận hồ sơ hợp lệ, báo cáo Lãnh đạo UBND tỉnh và chuyển Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan liên quan, phòng chuyên môn của Văn phòng UBND tỉnh	- Văn bản lấy ý kiến của các cơ quan liên quan - Hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư		Trung tâm	02 ngày làm việc	Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
3	Các cơ quan nhà nước có liên quan thẩm định gửi ý kiến về Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh	Văn bản tham gia ý kiến về nội dung điều chỉnh dự án thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị được lấy ý kiến		Các cơ quan nhà nước có liên quan	12 ngày làm việc	Kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến thẩm định
4	Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, lập báo cáo thẩm định trình UBND tỉnh	Báo cáo thẩm định các nội dung điều chỉnh của dự án đầu tư		Sở Kế hoạch và Đầu tư	04 ngày làm việc	Kể từ ngày kết thúc lấy ý kiến thẩm định
5	Trung tâm phối hợp với Phòng Giao thông, công nghiệp, xây dựng tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, chấp thuận nhà đầu tư	Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư		UBND tỉnh	04 ngày làm việc	Kể từ ngày nhận được báo cáo thẩm định
6	Trung tâm trả kết quả cho nhà đầu tư	Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư		Trung tâm		
II	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh				18 ngày làm việc	
1	Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư tại Trung tâm	- Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư; - Báo cáo tình hình triển khai dự án đầu tư đến thời điểm điều chỉnh; - Quyết định của nhà đầu tư về việc điều chỉnh dự án đầu tư đối với nhà đầu tư là tổ chức; - Giải trình hoặc cung cấp tài liệu liên quan đến việc điều chỉnh những nội dung quy định tại các điểm b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 33 của Luật Đầu tư (nếu có).	04	Nhà đầu tư		

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
2	Trung tâm nhận hồ sơ hợp lệ, báo cáo Lãnh đạo UBND tỉnh và chuyển Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh và các cơ quan liên quan	- Văn bản lấy ý kiến của các cơ quan liên quan - Hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư		Trung tâm	02 ngày làm việc	Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
3	Các cơ quan nhà nước có liên quan thẩm định gửi ý kiến về Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, UBND tỉnh	Văn bản tham gia ý kiến theo quy định		Các cơ quan nhà nước có liên quan	12 ngày làm việc	Kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến thẩm định
4	Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh chủ trì, tổng hợp, lập báo cáo thẩm định và quyết định điều chỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư, đồng thời chuyển Trung tâm	Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư		Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh	04 ngày làm việc	Kể từ ngày kết thúc lấy ý kiến thẩm định
5	Trung tâm trả kết quả cho nhà đầu tư	Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư		Trung tâm		
III	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án					
1	Đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư mà nhà đầu tư chuyển nhượng toàn bộ dự án đầu tư trước khi dự án khai thác vận hành hoặc có sự thay đổi điều kiện đối với nhà đầu tư				- Trong KCN: 18 ngày làm việc - Ngoài KCN: 22 ngày làm việc	

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
a	Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư tại Trung tâm	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư; - Báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư đến thời điểm chuyển nhượng dự án đầu tư; - Hợp đồng hoặc hợp đồng nguyên tắc về việc chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư; - Bản sao tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư chuyển nhượng và nhận chuyển nhượng; - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có); - Bản sao Hợp đồng BCC (đối với dự án đầu tư theo hình thức Hợp đồng BCC); - Bản sao một trong các tài liệu sau của nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất hoặc báo cáo kiểm toán vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư, cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ, cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính, bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư, tài liệu thuyết minh năng lực tài chính của nhà đầu tư. 	04	Nhà đầu tư		
b	Trung tâm nhận hồ sơ hợp lệ, báo cáo Lãnh đạo UBND tỉnh và chuyển Cơ quan đăng ký đầu tư (Sở Kế hoạch và Đầu tư hoặc Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh), các cơ quan liên quan, phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản lấy ý kiến của các cơ quan liên quan - Hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư 		Trung tâm	02 ngày làm việc	Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
c	Các cơ quan nhà nước có liên quan thẩm định gửi ý kiến về Cơ quan đăng ký đầu tư (Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh), UBND tỉnh	Văn bản tham gia ý kiến theo quy định		Các cơ quan nhà nước có liên quan	12 ngày làm việc	Kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến thẩm định

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
d	Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh chủ trì, tổng hợp, xem xét điều kiện chuyển nhượng dự án đầu tư theo quy định tại khoản 1 Điều 46 của Luật Đầu tư để quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư, đồng thời chuyển Trung tâm (đối với dự án nằm trong KCN)	Quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư		Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh	04 ngày làm việc	Kể từ ngày kết thúc lấy ý kiến thẩm định
	Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, tổng hợp, xem xét điều kiện chuyển nhượng dự án đầu tư theo quy định tại khoản 1 Điều 46 của Luật Đầu tư, lập báo cáo thẩm định trình UBND tỉnh (đối với dự án nằm ngoài KCN)	Báo cáo thẩm định		Sở Kế hoạch và Đầu tư	04 ngày làm việc	Kể từ ngày kết thúc lấy ý kiến thẩm định
đ	Trung tâm phối hợp với Phòng Giao thông, công nghiệp, xây dựng tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, chấp thuận nhà đầu tư	Quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư		UBND tỉnh	04 ngày làm việc	Kể từ ngày nhận được Báo cáo thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư
e	Trung tâm trả kết quả cho nhà đầu tư	Quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư		Trung tâm		

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
2	Đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư mà việc chuyển nhượng dự án làm thay đổi nội dung chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c, d, đ và e khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư				- Trong KCN: 18 ngày làm việc - Ngoài KCN: 22 ngày làm việc	
a	Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư tại Trung tâm	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư; - Báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư đến thời điểm chuyển nhượng dự án đầu tư; - Hợp đồng hoặc hợp đồng nguyên tắc về việc chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư; - Bản sao tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư chuyển nhượng và nhận chuyển nhượng; - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có); - Bản sao Hợp đồng BCC (đối với dự án đầu tư theo hình thức Hợp đồng BCC); - Bản sao một trong các tài liệu sau của nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất hoặc báo cáo kiểm toán vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư, cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ, cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính, bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư, tài liệu thuyết minh năng lực tài chính của nhà đầu tư. 	04	Nhà đầu tư		
b	Trung tâm nhận hồ sơ hợp lệ, báo cáo Lãnh đạo UBND tỉnh và chuyển Cơ quan đăng ký đầu tư (Sở Kế hoạch và Đầu tư hoặc Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh), các cơ quan liên quan, phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản lấy ý kiến của các cơ quan liên quan - Hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư 		Trung tâm	02 ngày làm việc	Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
c	Các cơ quan nhà nước có liên quan thẩm định gửi ý kiến về Cơ quan đăng ký đầu tư (Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh), UBND tỉnh	Văn bản tham gia ý kiến theo quy định		Các cơ quan nhà nước có liên quan	12 ngày làm việc	Kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến thẩm định
d	Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh chủ trì, tổng hợp, xem xét điều kiện chuyển nhượng dự án đầu tư theo quy định tại khoản 1 Điều 46 của Luật Đầu tư để quyết định Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư, đồng thời chuyển Trung tâm (đối với dự án nằm trong KCN)	Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư		Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh	04 ngày làm việc	Kể từ ngày kết thúc lấy ý kiến thẩm định
	Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, tổng hợp, xem xét điều kiện chuyển nhượng dự án đầu tư theo quy định tại khoản 1 Điều 46 của Luật Đầu tư, lập báo cáo thẩm định trình UBND tỉnh (đối với dự án nằm ngoài KCN)	Báo cáo thẩm định		Sở Kế hoạch và Đầu tư	04 ngày làm việc	Kể từ ngày kết thúc lấy ý kiến thẩm định
đ	Trung tâm phối hợp với Phòng Giao thông, công nghiệp, xây dựng tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, chấp thuận nhà đầu tư	Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư		UBND tỉnh	04 ngày làm việc	Kể từ ngày nhận được Báo cáo thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
e	Trung tâm trả kết quả cho nhà đầu tư	Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư		Trung tâm		
3	<p>Đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư mà việc chuyển nhượng dự án không làm thay đổi nội dung chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c, d, đ và e khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư, nhà đầu tư chuyển nhượng dự án không phải thực hiện thủ tục chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư mà thực hiện thủ tục điều chỉnh Quyết định chấp thuận nhà đầu tư</p>				<p>- Trong KCN: 18 ngày làm việc</p> <p>- Ngoài KCN: 22 ngày làm việc</p>	
a	Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư tại Trung tâm	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư; - Báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư đến thời điểm chuyển nhượng dự án đầu tư; - Hợp đồng hoặc hợp đồng nguyên tắc về việc chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư; - Bản sao tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư chuyển nhượng và nhận chuyển nhượng; - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có); - Bản sao Hợp đồng BCC (đối với dự án đầu tư theo hình thức Hợp đồng BCC); - Bản sao một trong các tài liệu sau của nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất hoặc báo cáo kiểm toán vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư, cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ, cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính, bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư, tài liệu thuyết minh năng lực tài chính của nhà đầu tư. 	04	Nhà đầu tư		

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
b	Trung tâm nhận hồ sơ hợp lệ, báo cáo Lãnh đạo UBND tỉnh và chuyển Cơ quan đăng ký đầu tư (Sở Kế hoạch và Đầu tư hoặc Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh), các cơ quan liên quan, phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh	- Văn bản lấy ý kiến của các cơ quan liên quan - Hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư		Trung tâm	02 ngày làm việc	Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
c	Các cơ quan nhà nước có liên quan thẩm định gửi ý kiến về Cơ quan đăng ký đầu tư Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh), UBND tỉnh	Văn bản tham gia ý kiến theo quy định		Các cơ quan nhà nước có liên quan	12 ngày làm việc	Kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến thẩm định
d	Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh chủ trì, tổng hợp, thẩm định, quyết định Chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư, đồng thời chuyển Trung tâm (đối với dự án trong KCN)	Quyết định điều chỉnh nhà đầu tư		Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh	04 ngày làm việc	Kể từ ngày kết thúc lấy ý kiến thẩm định
	Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, tổng hợp, lập báo cáo thẩm định trình UBND tỉnh (đối với dự án nằm ngoài KCN)	Báo cáo thẩm định		Sở Kế hoạch và Đầu tư	04 ngày làm việc	Kể từ ngày kết thúc lấy ý kiến thẩm định
đ	Trung tâm phối hợp với Phòng Giao thông, công nghiệp, xây dựng tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, chấp thuận nhà đầu tư	Quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư		UBND tỉnh	04 ngày làm việc	Kể từ ngày nhận được Báo cáo thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
e	Trung tâm trả kết quả cho nhà đầu tư	Quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư		Trung tâm		
4	Đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 Luật Đầu tư				08 ngày	
a	Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư tại Trung tâm	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư; - Báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư đến thời điểm chuyển nhượng dự án đầu tư; - Hợp đồng hoặc hợp đồng nguyên tắc về việc chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư; - Bản sao tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư chuyển nhượng và nhận chuyển nhượng; - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có); - Bản sao Hợp đồng BCC (đối với dự án đầu tư theo hình thức Hợp đồng BCC); - Bản sao một trong các tài liệu sau của nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất hoặc báo cáo kiểm toán vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư, cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ, cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính, bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư, tài liệu thuyết minh năng lực tài chính của nhà đầu tư. 	01	Nhà đầu tư		
b	Trung tâm nhận hồ sơ hợp lệ, báo cáo Lãnh đạo UBND tỉnh và chuyển Cơ quan đăng ký đầu tư (Sở Kế hoạch và Đầu tư hoặc Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh)	Hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư		Trung tâm	01 ngày	Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
c	Cơ quan đăng ký đầu tư (Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh) xem xét các điều kiện chuyển nhượng dự án đầu tư quy định tại khoản 1 Điều 46 của Luật Đầu tư để điều chỉnh GCNĐKĐT cho nhà đầu tư	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh		Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh	07 ngày	Kể từ ngày nhận được hồ sơ từ Trung tâm
d	Trung tâm trả kết quả cho nhà đầu tư	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh		Trung tâm		
5	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nước ngoài nhận chuyển nhượng dự án đầu tư và thành lập tổ chức kinh tế để thực hiện dự án đầu tư					
	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà đầu tư chuyển nhượng dự án đầu tư thực hiện thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo quy định tương ứng tại các mục C.III.1, C.III.2, C.III.3, C.III.4 - Phụ lục này - Sau khi hoàn thành thủ tục chỉnh dự án đầu tư, nhà đầu tư nước ngoài nhận chuyển nhượng dự án thực hiện thủ tục thành lập tổ chức kinh tế theo quy định của pháp luật doanh nghiệp tương ứng với từng loại hình tổ chức kinh tế 	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư hoặc Văn bản đề nghị điều chỉnh nhà đầu tư; - Báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư đến thời điểm chuyển nhượng dự án đầu tư; - Hợp đồng hoặc hợp đồng nguyên tắc về việc chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư; - Bản sao tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư chuyển nhượng và nhận chuyển nhượng; - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có); - Bản sao Hợp đồng BCC (đối với dự án đầu tư theo hình thức Hợp đồng BCC); - Bản sao một trong các tài liệu sau của nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất hoặc báo cáo kiểm toán vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư, cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ, cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính, bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư, tài liệu thuyết minh năng lực tài chính của nhà đầu tư. 	01 hoặc 04 bộ	Nhà đầu tư		

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
IV	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm					
1	Đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư mà chuyển nhượng toàn bộ dự án đầu tư thuộc trường hợp quy định tại điểm g khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Trường hợp thay đổi nhà đầu tư của dự án đầu tư được chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư trước khi dự án khai thác, vận hành hoặc thay đổi điều kiện đối với nhà đầu tư (nếu có))					
	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư tại Trung tâm - Bên nhận bảo đảm hoặc nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư thực hiện thủ tục điều chỉnh dự án theo quy định tương ứng tại các mục C.I, C.II - Phụ lục này 	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư; - Hợp đồng chuyển nhượng dự án đầu tư giữa bên nhận bảo đảm và nhà đầu tư nhận chuyển nhượng; - Hợp đồng cho vay hoặc hợp đồng cấp tín dụng hoặc hợp đồng mua bán nợ (nếu có); - Hợp đồng hoặc văn bản xác nhận giao dịch bảo đảm (nếu có); - Văn bản xác nhận trúng đấu giá trong trường hợp bên nhận bảo đảm, cơ quan thi hành án dân sự bán đấu giá tài sản (nếu có); - Bản sao tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư chuyển nhượng và nhà đầu tư nhận chuyển nhượng; - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có); - Bản sao một trong các tài liệu sau của nhà đầu tư nhận chuyển nhượng: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất hoặc báo cáo kiểm toán vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư, cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ, cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính, bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư, tài liệu thuyết minh năng lực tài chính của nhà đầu tư; - Văn bản xác nhận của bên nhận bảo đảm về tình trạng pháp lý của tài sản bảo đảm 	04	Nhà đầu tư		

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
2	<p>Đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư mà việc chuyển nhượng dự án làm thay đổi nội dung chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c, d, đ và e khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (trừ trường hợp dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư và đã đưa dự án vào khai thác, vận hành)</p>					
	<p>- Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư tại Trung tâm</p> <p>- Bên nhận bảo đảm hoặc nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư thực hiện thủ tục điều chỉnh dự án theo quy định tương ứng tại Mục C.I, C.II - Phụ lục này</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư; - Hợp đồng chuyển nhượng dự án đầu tư giữa bên nhận bảo đảm và nhà đầu tư nhận chuyển nhượng; - Hợp đồng cho vay hoặc hợp đồng cấp tín dụng hoặc hợp đồng mua bán nợ (nếu có); - Hợp đồng hoặc văn bản xác nhận giao dịch bảo đảm (nếu có); - Văn bản xác nhận trúng đấu giá trong trường hợp bên nhận bảo đảm, cơ quan thi hành án dân sự bán đấu giá tài sản (nếu có); - Bản sao tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư chuyển nhượng và nhà đầu tư nhận chuyển nhượng; - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có); - Bản sao một trong các tài liệu sau của nhà đầu tư nhận chuyển nhượng: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất hoặc báo cáo kiểm toán vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư, cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ, cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính, bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư, tài liệu thuyết minh năng lực tài chính của nhà đầu tư; - Văn bản xác nhận của bên nhận bảo đảm về tình trạng pháp lý của tài sản bảo đảm 	04	Nhà đầu tư		

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
3	<p>Đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư mà việc chuyển nhượng dự án không làm thay đổi nội dung chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c, d, đ và e khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư</p>					
	<p>- Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư tại Trung tâm</p> <p>- Bên nhận bảo đảm hoặc nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư thực hiện thủ tục điều chỉnh dự án theo quy định tương ứng tại Mục C.III.3 - Phụ lục này</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư; - Hợp đồng chuyển nhượng dự án đầu tư giữa bên nhận bảo đảm và nhà đầu tư nhận chuyển nhượng; - Hợp đồng cho vay hoặc hợp đồng cấp tín dụng hoặc hợp đồng mua bán nợ (nếu có); - Hợp đồng hoặc văn bản xác nhận giao dịch bảo đảm (nếu có); - Văn bản xác nhận trúng đấu giá trong trường hợp bên nhận bảo đảm, cơ quan thi hành án dân sự bán đấu giá tài sản (nếu có); - Bản sao tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư chuyển nhượng và nhà đầu tư nhận chuyển nhượng; - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có); - Bản sao một trong các tài liệu sau của nhà đầu tư nhận chuyển nhượng: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất hoặc báo cáo kiểm toán vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư, cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ, cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính, bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư, tài liệu thuyết minh năng lực tài chính của nhà đầu tư; - Văn bản xác nhận của bên nhận bảo đảm về tình trạng pháp lý của tài sản bảo đảm 	04	Nhà đầu tư		

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
4		<p>Đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư</p>				
	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư tại Trung tâm - Bên nhận bảo đảm hoặc nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư thực hiện thủ tục điều chỉnh dự án theo quy định tương ứng tại Mục C.III.4 - Phụ lục này 	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư; - Hợp đồng chuyển nhượng dự án đầu tư giữa bên nhận bảo đảm và nhà đầu tư nhận chuyển nhượng; - Hợp đồng cho vay hoặc hợp đồng cấp tín dụng hoặc hợp đồng mua bán nợ (nếu có); - Hợp đồng hoặc văn bản xác nhận giao dịch bảo đảm (nếu có); - Văn bản xác nhận trúng đấu giá trong trường hợp bên nhận bảo đảm, cơ quan thi hành án dân sự bán đấu giá tài sản (nếu có); - Bản sao tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư chuyển nhượng và nhà đầu tư nhận chuyển nhượng; - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có); - Bản sao một trong các tài liệu sau của nhà đầu tư nhận chuyển nhượng: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất hoặc báo cáo kiểm toán vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư, cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ, cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính, bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư, tài liệu thuyết minh năng lực tài chính của nhà đầu tư; - Văn bản xác nhận của bên nhận bảo đảm về tình trạng pháp lý của tài sản bảo đảm 	01	Nhà đầu tư		

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
5	<p>Trường hợp nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều 23 của Luật Đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư và thành lập tổ chức kinh tế để thực hiện dự án đầu tư</p>					
	<p>- Nhà đầu tư thực hiện thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo quy định tương ứng tại các mục C.III.1, C.III.2, C.III.3, C.III.4 - Phụ lục này</p> <p>- Sau khi hoàn thành thủ tục chỉnh dự án đầu tư, nhà đầu tư nước ngoài nhận chuyển nhượng dự án thực hiện thủ tục thành lập tổ chức kinh tế theo quy định của pháp luật doanh nghiệp tương ứng với từng loại hình tổ chức kinh tế. Nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư phải đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 24 của Luật Đầu tư.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư; - Hợp đồng chuyển nhượng dự án đầu tư giữa bên nhận bảo đảm và nhà đầu tư nhận chuyển nhượng; - Hợp đồng cho vay hoặc hợp đồng cấp tín dụng hoặc hợp đồng mua bán nợ (nếu có); - Hợp đồng hoặc văn bản xác nhận giao dịch bảo đảm (nếu có); - Văn bản xác nhận trúng đấu giá trong trường hợp bên nhận bảo đảm, cơ quan thi hành án dân sự bán đấu giá tài sản (nếu có); - Bản sao tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư chuyển nhượng và nhà đầu tư nhận chuyển nhượng; - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có); - Bản sao một trong các tài liệu sau của nhà đầu tư nhận chuyển nhượng: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất hoặc báo cáo kiểm toán vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư, cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ, cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính, bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư, tài liệu thuyết minh năng lực tài chính của nhà đầu tư; - Văn bản xác nhận của bên nhận bảo đảm về tình trạng pháp lý của tài sản bảo đảm 	01 hoặc 04 bộ	Nhà đầu tư		

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
6	Trường hợp bên nhận bảo đảm có nhu cầu tiếp nhận và thực hiện dự án đầu tư					
	<p>- Bên nhận bảo đảm thực hiện thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo quy định tương ứng tại các khoản C.III.1, C.III.2, C.III.3, C.III.4 - Phụ lục này</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư; - Hợp đồng chuyển nhượng dự án đầu tư giữa bên nhận bảo đảm và nhà đầu tư nhận chuyển nhượng; - Hợp đồng cho vay hoặc hợp đồng cấp tín dụng hoặc hợp đồng mua bán nợ (nếu có); - Hợp đồng hoặc văn bản xác nhận giao dịch bảo đảm (nếu có); - Văn bản xác nhận trúng đấu giá trong trường hợp bên nhận bảo đảm, cơ quan thi hành án dân sự bán đấu giá tài sản (nếu có); - Bản sao tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư chuyển nhượng và nhà đầu tư nhận chuyển nhượng; - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có); - Bản sao một trong các tài liệu sau của nhà đầu tư nhận chuyển nhượng: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất hoặc báo cáo kiểm toán vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư, cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ, cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính, bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư, tài liệu thuyết minh năng lực tài chính của nhà đầu tư; - Hợp đồng hoặc văn bản xác nhận giao dịch bảo đảm; hợp đồng tín dụng hoặc văn bản xác nhận khoản nợ; - Văn bản xác nhận của bên nhận bảo đảm về tình trạng pháp lý của tài sản bảo đảm 	01 hoặc 04 bộ	Nhà đầu tư		

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
V	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư					
1	Đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư				- Trong KCN: 18 ngày làm việc - Ngoài KCN: 22 ngày làm việc	
a	Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư tại Trung tâm	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư; - Báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư đến thời điểm chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư; - Quyết định của nhà đầu tư về việc chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư hoặc tài liệu khác có giá trị pháp lý tương đương; - Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư; bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư (nếu có); - Bản sao Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có); - Giải trình hoặc cung cấp tài liệu liên quan đến việc điều chỉnh những nội dung quy định tại các điểm b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 33 của Luật Đầu tư (nếu có); 	04	Nhà đầu tư		
b	Trung tâm nhận hồ sơ hợp lệ, báo cáo Lãnh đạo UBND tỉnh và chuyển Cơ quan đăng ký đầu tư (Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh), các cơ quan liên quan, phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản lấy ý kiến của các cơ quan liên quan - Hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư 		Trung tâm	02 ngày làm việc	Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
c	Các cơ quan nhà nước có liên quan thẩm định gửi ý kiến về Cơ quan đăng ký đầu tư (Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh), UBND tỉnh	Văn bản tham gia ý kiến theo quy định		Các cơ quan nhà nước có liên quan	12 ngày làm việc	Kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến thẩm định
d	Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh chủ trì, tổng hợp, xem xét điều kiện chuyển nhượng dự án đầu tư theo quy định tại khoản 1 Điều 46 của Luật Đầu tư để quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư, đồng thời chuyển Trung tâm (đối với dự án nằm trong KCN)	Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư		Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh	04 ngày làm việc	Kể từ ngày kết thúc lấy ý kiến thẩm định
	Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, tổng hợp, xem xét điều kiện chuyển nhượng dự án đầu tư theo quy định tại khoản 1 Điều 46 của Luật Đầu tư, lập báo cáo thẩm định trình UBND tỉnh (đối với dự án nằm ngoài KCN)	Báo cáo thẩm định		Sở Kế hoạch và Đầu tư	04 ngày làm việc	Kể từ ngày kết thúc lấy ý kiến thẩm định

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
đ	Trung tâm phối hợp với Phòng Giao thông, công nghiệp, xây dựng tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, chấp thuận nhà đầu tư	Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư		UBND tỉnh	04 ngày làm việc	Kể từ ngày nhận được báo cáo thẩm định
e	Trung tâm trả kết quả cho nhà đầu tư	Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư		Trung tâm		
2	Đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 Luật Đầu tư				08 ngày	
a	Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư tại Trung tâm	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư; - Báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư đến thời điểm chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư; - Quyết định của nhà đầu tư về việc chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư hoặc tài liệu khác có giá trị pháp lý tương đương; - Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư; bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư (nếu có); - Bản sao Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có); - Giải trình hoặc cung cấp tài liệu liên quan đến việc điều chỉnh những nội dung quy định tại các điểm b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 33 của Luật Đầu tư (nếu có); 	01	Nhà đầu tư		

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
b	Trung tâm nhận hồ sơ hợp lệ, báo cáo Lãnh đạo UBND tỉnh và chuyển Cơ quan đăng ký đầu tư (Sở Kế hoạch và Đầu tư hoặc Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh)	Hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư		Trung tâm	01 ngày	Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ
c	Cơ quan đăng ký đầu tư (Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh) xem xét các điều kiện chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư quy định tại khoản 2 Điều 50 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP để điều chỉnh GCNĐKĐT cho nhà đầu tư, đồng thời chuyển Trung tâm	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh		Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh	07 ngày	Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ từ Trung tâm
d	Trung tâm trả kết quả cho nhà đầu tư	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh		Trung tâm		
VI	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế					

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
1	Đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư và việc điều chỉnh dự án đầu tư khi tổ chức lại làm thay đổi nội dung chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư					
	Nhà đầu tư thực hiện thủ tục điều chỉnh dự án theo quy định tương ứng tại các mục C.I, C.II - Phụ lục này	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư; - Bản sao tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức kinh tế sau khi tổ chức lại; - Bản sao nghị quyết hoặc quyết định của nhà đầu tư là tổ chức kinh tế bị tổ chức lại về việc tổ chức lại, trong đó có nội dung về việc xử lý tài sản, quyền và nghĩa vụ liên quan đến dự án đầu tư; - Giải trình hoặc cung cấp tài liệu liên quan đến việc điều chỉnh những nội dung quy định tại các điểm b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 33 của Luật Đầu tư (nếu có); - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có). 	04	Nhà đầu tư		
2	Đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư					
	Nhà đầu tư thực hiện thủ tục điều chỉnh dự án theo quy định tương ứng tại mục B.VI - Phụ lục này	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư; - Bản sao tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức kinh tế sau khi tổ chức lại; - Bản sao nghị quyết hoặc quyết định của nhà đầu tư là tổ chức kinh tế bị tổ chức lại về việc tổ chức lại, trong đó có nội dung về việc xử lý tài sản, quyền và nghĩa vụ liên quan đến dự án đầu tư; - Giải trình hoặc cung cấp tài liệu liên quan đến việc điều chỉnh những nội dung quy định tại các điểm b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 33 của Luật Đầu tư (nếu có); - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có). 	01	Nhà đầu tư		

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
VII	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp					
1	Đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư và việc góp vốn làm thay đổi nội dung chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư					
	Nhà đầu tư thực hiện thủ tục điều chỉnh dự án theo quy định tương ứng tại các mục C.I, C.II - Phụ lục này	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư; - Báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư đến thời điểm chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư; - Thỏa thuận của các cổ đông, thành viên về việc sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn thành lập doanh nghiệp hoặc góp thêm vốn điều lệ của doanh nghiệp đang hoạt động; - Bản sao tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư góp vốn, nhà đầu tư nhận góp vốn; - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có) của bên góp vốn; - Bản sao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất. 	04	Nhà đầu tư		

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
2						
	Nhà đầu tư thực hiện thủ tục điều chỉnh dự án theo quy định tương ứng tại mục B.VI - Phụ lục này	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư; - Báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư đến thời điểm chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư; - Thỏa thuận của các cổ đông, thành viên về việc sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn thành lập doanh nghiệp hoặc góp thêm vốn điều lệ của doanh nghiệp đang hoạt động; - Bản sao tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư góp vốn, nhà đầu tư nhận góp vốn; - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có) của bên góp vốn; - Bản sao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất. 	01	Nhà đầu tư		

STT	Nội dung	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ (bộ)	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian	Ghi chú
VIII		<p>Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh (trường hợp việc hợp tác kinh doanh làm thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Quyết định chấp thuận nhà đầu tư hoặc thay đổi nội dung Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư)</p>				
	<p>Nhà đầu tư thực hiện thủ tục điều chỉnh dự án theo quy định tương ứng tại các mục B.VI, C.I, C.II - Phụ lục này</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư; - Báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư đến thời điểm hợp tác kinh doanh; - Bản sao hợp đồng hợp tác kinh doanh; - Bản sao tài liệu về tư cách pháp lý của các bên tham gia hợp tác kinh doanh; - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có) của nhà đầu tư sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh; - Bản sao một trong các giấy tờ sau: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất; - Bản sao một trong các tài liệu sau của bên tham gia hợp tác kinh doanh: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất hoặc báo cáo kiểm toán vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư, cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ, cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính, bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư, tài liệu thuyết minh năng lực tài chính của nhà đầu tư. 	04	Nhà đầu tư		
IX		<p>Các trường hợp điều chỉnh dự án đầu tư khác Thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư hiện hành và các quy định khác có liên quan.</p>				